

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 30 - 10 - 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng.
2. Ông Đặng Văn Pé.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vương Thị Choi, cán bộ Toà án huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2017/HSST ngày 10/10/2017 đối với bị cáo:

Trần Trung K, sinh ngày 30/12/1991, tại huyện L1, tỉnh Bắc Giang; trú tại: Thôn M, xã N, huyện L1, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị M (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không có;

Tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 61/2011/HSST ngày 26/9/2011 Trần Trung K bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 17/6/2017 chuyển tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến nay, hiện nay đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Trung K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút, ngày 17/6/2017 tại đường mòn khu vực mốc 12XX thuộc thôn Q, xã Y, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn tổ kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu C phát hiện Trần Trung K, sinh năm 1991, trú tại Thôn M, xã N, huyện L1, tỉnh Bắc Giang đang đi bộ theo đường mòn hướng từ Trung Quốc về Việt Nam có biểu hiện nghi vấn, tổ kiểm soát đã tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong túi quần lót K đang mặc có 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong túi màu đen có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon màu trắng có chứa các chất tinh thể

màu trắng (nghĩ là ma túy đá), tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trung K.

Tại cơ quan điều tra Trần Trung K khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 ngày 17/6/2017, K từ nhà đón xe ô tô khách đi lên Cửa khẩu C thuộc xã Y, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn mục đích sang thị trấn A - Trung Quốc để tìm việc làm. Khi đến Cửa khẩu C Trần Trung K thuê một người nam giới (không biết tên, địa chỉ) dẫn đường sang Trung Quốc với số tiền là 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sang đến thị trấn A, K gặp một người phụ nữ tên là T (là bạn quen biết từ trước, K không biết địa chỉ cụ thể) ngồi tại một quán nước nói chuyện về việc tìm việc làm, T nói *“cứ về đi, một hai ngày nữa tìm được việc làm thì T sẽ gọi cho K”*. Khi K cùng T đang ngồi uống nước gặp một người nam giới tên là H khoảng 30 tuổi (K quen biết H từ năm 2014, K đi làm thuê tại Quảng Đông, Trung Quốc và không biết địa chỉ cụ thể). Sau đó T ra về trước, còn K và H ở lại quán nước. Tại đây K có hỏi H *“anh có tiền cho em vay mấy triệu”*, H nói *“ừ”*, sau đó H đi vào nhà vệ sinh gần đó rồi gọi K theo, tại nhà vệ sinh H đưa cho K một gói nilon màu đỏ, bên trong có một gói nilon màu đen và bảo K cất kỹ vào và mang về thành phố Bắc Giang có người liên lạc, ra nhận đồ và trả tiền công cho K 5.000.000đ (năm triệu đồng) để trả tiền xe và số tiền còn lại thì cứ giữ lấy, K hỏi *“cái gì đây?”*, H nói là *“đá”* khi H nói như vậy K biết đây là ma túy đá. K đồng ý vận chuyển ma túy cho H, sau đó H có lấy số điện thoại của K để H chủ động liên lạc. K cất gói ma túy vào trong quần lót đang mặc rồi đón xe ôm về khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Khi đến khu vực biên giới, K xuống xe đi bộ theo đường mòn qua cột mốc 12XX để về Việt Nam, khi đi qua cột mốc 12XX được khoảng 500 mét đến khu vực biên giới Cửa khẩu C thuộc thôn Q, xã Y, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ kiểm soát Đồn Biên phòng cửa khẩu C kiểm tra, phát hiện và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số: 250/KL-PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon màu trắng, bọc trong (01) một túi nilon màu đen tang vật thu giữ của Trần Trung K gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 50,770 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số: 46/KSĐT-MT ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Trung K về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm đ, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Trần Trung K từ 10 năm đến 11 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì của Đồn Biên phòng cửa khẩu C (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 48,165 gam ma túy Methamphetamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) túi nilon màu đen.

Trả lại cho bị cáo tài sản không liên quan đến việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động màu đen - trắng, nhãn hiệu NOKIA; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu LENOVO, bên trong có một sim Vinaphone và một sim Viettel đã cắt không rõ số; 01 thẻ nhớ Transcend.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Trung K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể được chứng minh tại bản kết luận giám định số: 250/KL-PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 01 (một) gói nilon màu trắng, bọc trong (01) một túi nilon màu đen tang vật thu giữ của Trần Trung K gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có trọng lượng 50,770 gam. Như vậy đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Trung K phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy được quy định tại điểm đ, m khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự, như nội dung Cáo trạng số: 46/KSĐT-TM ngày 10/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đã truy tố đúng người, đúng tội và đúng pháp luật hình sự.

Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Trung K: Hồi 16 giờ 15 phút ngày 17/6/2017 tại đường mòn khu vực mốc 12XX thuộc thôn Q, xã Y, huyện L2, tỉnh Lạng Sơn, Trần Trung K đã có hành vi vận chuyển trái phép 50,770 gam chất ma túy Methamphetamine từ Trung Quốc về Việt Nam. Hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Trung K là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn, ảnh hưởng đến chính sách độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện, làm cản trở đến công tác tuyên truyền, thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đấu tranh loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Trần Trung K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy nhưng do bị cáo không có tiền nên bất chấp dư luận xã hội lên án, coi thường kỷ cương pháp luật, Vận chuyển trái phép chất

ma túy, nhằm mục đích để kiếm tiền phục vụ cho việc chi tiêu cho bản thân, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Trung K có một tình tiết tăng nặng tại bản án số 61/2011/HSST ngày 26/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phạt bổ sung 5.000.000 đồng, tháng 2/2014 mới được ra tù, bị cáo Trần Trung K chưa thi hành hình phạt bổ sung, cũng như các khoản tiền án phí đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội giữ được sự nghiêm minh của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên T do không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không xác minh được việc T biết hay không về quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới tên là H mà bị cáo Trần Trung K khai nhận là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy trái phép từ Trung Quốc về Việt Nam. Bị cáo không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ theo biên bản xác minh ngày 09/8/2017 của cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, bị cáo Trần Trung K không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì của Đồn Biên phòng cửa khẩu C (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong phong bì có 48,165 gam ma túy Methamphetamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) túi nilon màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung K tài sản không sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động màu đen - trắng, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 352006/02/098006/8, bên trong không có sim; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu LENOVO, số IMEI 1: 866043025546295; số IMEI 2: 866043025546303, bên trong có một sim Vinaphone và một sim Viettel đã cắt không rõ số; 01 thẻ nhớ Transcend.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Trung K phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng điểm đ, m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Trung K 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17 tháng 6 năm 2017.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì của Đoàn Biên phòng cửa khẩu C (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong phong bì có 48,165 gam ma túy Methamphetamine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) túi nilon màu trắng và 01 (một) túi nilon màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Trần Trung K: 01 (một) điện thoại di động màu đen - trắng, nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 352006/02/098006/8, bên trong không có sim; 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu LENOVO, số IMEI 1: 866043025546295; số IMEI 2: 866043025546303, bên trong có một sim Vinaphone và một sim Viettel đã cắt không rõ số; 01 thẻ nhớ Transcend.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Trần Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình;
- Công an huyện Lộc Bình;
- CCTHADS huyện Lộc Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Lan